

Số: 2158/2022/QĐST-HNGĐ

B, ngày 05 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 3002/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2022, giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Phạm Thị T, sinh năm 1979.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Hữu D, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: 1006 tổ 19, khu phố V, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các Điều 11, 12 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Thị T và ông Nguyễn Hữu D thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Hữu K, sinh năm 2002 và Nguyễn Thị Phương A, sinh ngày 01/10/2007. Ly hôn, bà T có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu A và không yêu cầu ông D phải cấp dưỡng nuôi con. Đối với cháu K đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông D không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con không ai cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết
- Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Phạm Thị T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn gia đình sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004769 ngày 04/11/2022. Bà T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP B (2);
- THADS TP B (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- Dương sự (2);
- UBND nơi đăng ký kết hôn (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

THẨM PHÁN

Nguyễn Phước Vinh